

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2009/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2009 và Nghị quyết số 21/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông;*

*Xét Tờ trình số 53/TTr-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 358/2020/NQ-HĐND ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 04/2009/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2009 về Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (cát, đất sét) và than bùn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2010 - 2020 và Nghị quyết số 21/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân Tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 04/2009/NQ-HĐND; Báo cáo thẩm tra số 171/BC-HĐND ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 04/2009/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (cát, đất sét) và than bùn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 và Nghị

quyết số 21/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 04/2009/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (cát, đất sét) và than bùn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2010-2020 cho đến khi Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này. Trong quản lý tiếp tục cấp phép, gia hạn khai thác đối với trữ lượng của các mỏ còn có thể khai thác trong trữ lượng quy hoạch giai đoạn 2016 - 2020 (trong 15.847.532 m<sup>3</sup>) và một số mỏ phải khai thác thêm trong trữ lượng giai đoạn sau năm 2020 (phê duyệt Quy hoạch là 33,571 triệu m<sup>3</sup>), nhưng đảm bảo không vượt công suất được phép khai thác giai đoạn 2016 - 2020 là 11.050.000 m<sup>3</sup>/năm (trong đó, cát san lấp 8.950.000 m<sup>3</sup>, cát xây dựng 2.100.000 m<sup>3</sup>).

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa X, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 17 tháng 8 năm 2021, có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 8 năm 2021 và thay thế Nghị quyết số 358/2020/NQ-HĐND ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 04/2009/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2009 và Nghị quyết số 21/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế Bộ NN&PTNT, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT/TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể Tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công báo Tỉnh; Công thông tin điện tử Tỉnh;
- Lưu VT, KTNS.

**CHỦ TỊCH**



**Phan Văn Thắng**